

Số: 64/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 21 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

**kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện
Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh
về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể,
giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Chương trình công tác năm 2020, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh tổ chức giám sát chuyên đề về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh tại Liên minh Hợp tác xã, Chi cục phát triển nông thôn; giám sát qua báo cáo của Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Tài chính, UBND huyện Hải Lăng, Gio Linh, kết hợp đi khảo sát thực tế một số hợp tác xã, các mô hình được hỗ trợ theo chính sách của nghị quyết trên địa bàn Vĩnh Linh, Gio Linh, Hải Lăng; Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh báo cáo như sau:

I. Công tác triển khai thực hiện nghị quyết

Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Liên minh HTX đã chủ động phối hợp với các Sở, Ban ngành liên quan tham mưu xây dựng trình UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn toàn tỉnh. Chất lượng hoạt động của các HTX trên từng lĩnh vực phát triển đúng hướng, thu nhập của xã viên được cải thiện so với thời điểm ban hành đề án năm 2017, chất lượng đội ngũ cán bộ HTX ngày càng được nâng cao; hệ thống HTX nông nghiệp, phi nông nghiệp phát huy hiệu quả hoạt động. Hàng năm UBND các cấp chủ động tham mưu trình HĐND cùng cấp phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chính sách tại các địa phương, đơn vị, cá nhân và doanh nghiệp theo quy định.

Đến nay, toàn tỉnh có 318 HTX, Liên hiệp HTX hoạt động theo Luật HTX 2012, trong đó: HTX Nông nghiệp 289 HTX, HTX Phi nông nghiệp có 29 HTX (trong đó GTVT 10 HTX, Quỹ tín dụng nhân dân 11, CN-TTCN- XD 6 HTX, Môi trường 01 HTX, khác 2 HTX), 01 Liên hiệp HTX; thành lập mới 9 HTX, giải thể 01 HTX. Tổng số thành viên HTX 94.943 thành viên trong đó thành HTX nông nghiệp 72.771 thành viên, thành viên HTX phi nông nghiệp 22.160 thành viên; số thành viên liên hiệp HTX 12 thành viên. Tổng số lao động thường xuyên HTX 2.200 thành viên. Tổng số cán bộ làm việc trong các HTX là 2907 người, trong đó, Hội đồng quản trị 857 người, Ban kiểm soát có 649 người, 310 kế toán, còn lại là cán bộ giúp việc khác như cán bộ khuyến nông, thủ quỹ.

II. Kết quả thực hiện nghị quyết giai đoạn 2017-2020

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh

Trong 11 chỉ tiêu thành phần có 04 chỉ tiêu đạt kế hoạch đó là: có 100% hợp tác xã hoạt động đúng Luật Hợp tác xã 2012; phần đầu đến năm 2020 có khoảng 45 - 55 hợp tác xã; số hợp tác xã hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ có lãi chiếm trên 90%; 20-25% hợp tác xã điển hình tiên tiến cấp tỉnh và 07 chỉ tiêu không đạt, đó là: Có 85% số xã có hợp tác xã (*Tổng số xã có HTX hiện nay là 97/125 xã chiếm tỷ lệ 77,6%*); thu nhập bình quân của các thành viên, người lao động trong các HTX tăng gấp đôi so với năm 2015 (*năm 2015 là 18,7 triệu đồng/năm, ước tính năm 2020 là 26 triệu/năm*); 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt tiêu chuẩn mô hình hợp tác xã kiểu mới (*hiện nay, có 13/49 xã đạt chuẩn nông thôn mới có hợp tác xã kiểu mới, còn lại 17 hợp tác xã đạt kiểu mới nhưng thuộc địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới*); 5 - 7 liên hiệp hợp tác xã thành lập mới; có 1.800 - 2.000 tổ hợp tác được chứng thực (*Kết quả thực hiện có 01 Liên hiệp hợp tác xã thành lập mới, số THT được chứng thực theo Nghị định 151/NĐ-CP là 431/2.673 THT nay NĐ77*); tỷ lệ hợp tác xã khá giỏi đạt trên 60% (*kết quả thực hiện 49,8%*); đến năm 2020 có 30% cán bộ quản lý chủ chốt hợp tác xã có trình độ đại học, cao đẳng và 50% trung cấp (*Ước tính năm 2020 số cán bộ quản lý chủ chốt hợp tác xã có trình độ đại học là 5% và trình độ trung cấp là 20%*).

2. Kết quả thực hiện các chính sách: Sau gần 4 năm thực hiện nghị quyết, ngân sách nhà nước đã kịp thời bố trí với tổng số vốn là 21,524 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương 18,852 tỷ đồng, địa phương 2,672 tỷ đồng để thực hiện.

a) Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực: Đã tổ chức đào tạo và hỗ trợ học phí có 38 học viên đang theo học chuyển tiếp từ Nghị quyết 18/2009/NQ-HĐND với kinh phí 241,4 triệu đồng, đến nay đã tốt nghiệp về công tác tại các địa phương. Tổ chức 26 lớp tập huấn bồi dưỡng trên 1.100 lượt người tham gia, với tổng kinh phí 901,6 triệu đồng, trong đó Ngân sách Trung ương 830 triệu đồng, ngân sách tỉnh 71,6 triệu đồng. Có 5 HTX tham gia thực hiện thí điểm đưa 5 cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại các HTX từ năm 2018, nay đã phát huy hiệu quả.

b) Chính sách về BHXH cho người lao động: Thực hiện tốt việc chi trả hỗ trợ cho 140 cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp tham gia đóng BHXH trong 39 HTX, với tổng kinh phí 886,185 triệu đồng; nâng tổng số người tham gia đóng BHXH lên 241/2.907 lao động, đạt 8,3% trong tổng số lao động thường xuyên làm việc trong khu vực kinh tế tập thể (*Nông nghiệp 140, Tín dụng 99, Môi trường 12*).

c) Chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX: Đến cuối năm 2019, toàn tỉnh có 35 HTX thành lập mới; ước thành lập mới năm 2020 15 HTX và thực hiện khá tốt các chính sách hỗ trợ thành lập mới theo quy định. Qua giám sát Ban kinh tế - ngân sách nhận thấy: Chưa giao cho một đơn vị làm đầu mối định hướng

cho các tổ chức tư vấn, hướng dẫn thành lập mới HTX, dẫn đến vướng mắc khi làm thủ tục thanh toán tiền hỗ trợ. Số lượng HTX thành lập mới đang tập trung ở những vùng có điều kiện; chưa phát triển những vùng sâu, vùng xa, vùng trắng HTX; số lượng Liên hiệp HTX thành lập mới đạt tỷ lệ thấp. Việc thành lập mới HTX ở một số địa phương còn chạy theo thành tích để hoàn thành tiêu chí số 13 trong 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nên sau khi thành lập hoạt động không hiệu quả.

d) Chính sách truyền truyền, phổ biến pháp luật: Chính quyền các cấp, các sở ngành, đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan; phối hợp với các cơ quan truyền thông sản xuất 60 chuyên mục, biên tập và xuất bản trên 16 bản tin kinh tế tập thể, tổ chức 166 đợt tuyên truyền phổ biến pháp luật cho trên 4.790 lượt người tham gia; lồng ghép tổ chức các đợt tập huấn cho cán bộ hợp tác xã trong các lớp tập huấn về chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm (OCOP), chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đào tạo nghề nông nghiệp cho thành viên và người lao động trong khu vực kinh tế tập thể. Do vậy, vai trò, vị trí kinh tế tập thể ngày càng khẳng định, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới của địa phương.

e) Chính sách xây dựng HTX điển hình tiên tiến, HTX kiểu mới gắn với chuỗi giá trị chủ lực địa phương: Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được giao nhiệm vụ, kịp thời phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng HTX kiểu mới, HTX điển hình tiên tiến cấp huyện/ tỉnh. Đến nay, có 30 HTX được UBND tỉnh công nhận HTX nông nghiệp kiểu mới cấp tỉnh; 22/101 xã có HTX đạt tiêu chuẩn HTX kiểu mới. Có 60 - 70 HTX ở các huyện thị đăng ký xây dựng HTX điển hình tiên tiến cấp tỉnh, hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ đề xuất UBND tỉnh công nhận vào cuối năm 2020. Có 5 HTX được lựa chọn để hỗ trợ đầu tư trang thiết bị, công nghệ vào sản xuất như đóng gói, chế biến; 10 Hợp tác xã nông nghiệp được tiếp cận các máy móc, thiết bị hiện đại trong sản xuất, chế biến sản phẩm; xây dựng 06 mô hình HTX kiểu mới (*HTX Tiêu Vĩnh Linh, HTX Cổ Mỹ, HTX Quang Hạ, HTX Vạn Pa, HTX Đoàn Kết, HTX Văn Quỳ*)... đó là những hợp tác xã đã có một số sản phẩm mới, có tính cạnh tranh nhưng còn thiếu kinh phí đầu tư thiết bị, máy móc để sơ chế, chế biến nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm chủ lực gắn với sản phẩm OCOP hoặc sản phẩm có lợi thế cạnh tranh cao. Đây là chính sách thiết thực và hiệu quả đáp ứng kịp thời nhu cầu cho các HTX.

f) Chính sách tín dụng: Qua giám sát, Ban kinh tế - ngân sách nhận thấy, hiện nay trên địa bàn tỉnh phần lớn các HTX, tổ hợp tác, trang trại chưa tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước, chưa thiết lập được mối quan hệ tín dụng thường xuyên với các Ngân hàng thương mại do không đủ các điều kiện vay vốn, như thiếu tài sản thế chấp, dự án thiếu tính khả thi, không đủ vốn đối ứng để thực hiện dự án... nên không đủ nguồn vốn hoạt động và mở mang sản xuất kinh doanh dịch vụ, hỗ trợ cho thành viên phát triển. Theo số liệu báo cáo, toàn tỉnh chỉ có khoảng 10% HTX được tiếp cận vốn tín dụng từ ngân hàng thương

mại, trong đó loại hình HTX nông nghiệp chỉ có khoảng 4% HTX được tiếp cận vốn tín dụng và 7% HTX đang vay vốn từ Quỹ hỗ trợ HTX. Dư nợ cho vay HTX thời điểm cuối năm 2018 là 5,7 tỷ đồng, chiếm 0,02% tổng dư nợ (với 11 HTX còn dư nợ). Mô hình dịch vụ tín dụng nội bộ hiện nay phát huy hiệu quả, tạo nguồn vốn chủ động cho Hợp tác xã hoạt động, phục vụ tốt nhu cầu phát triển sản xuất và đời sống của các thành viên. Đến nay, có 34% HTX có tổ chức dịch vụ tín dụng, quy mô quỹ trung bình khoảng 420 triệu/HTX.

g) Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh: Quỹ hỗ trợ phát triển HTX được thành lập từ năm 2019, đến nay hoạt động có hiệu quả, luôn bảo toàn nguồn vốn và chưa có nợ xấu xảy ra. Đến 5/2020 tổng số vốn giải ngân 43,741 tỷ đồng/154 dự án, trong đó giải ngân từ năm 2017 đến nay là 17,39 tỷ đồng/54 dự án. Dư nợ cho vay 11,3 tỷ đồng/12,3 tỷ đồng (trong đó ngân sách tỉnh cấp 10 tỷ đồng, 2,3 tỷ sinh lời sau khi thu hồi vốn vay từ các HTX) đạt 91,9% tổng số nguồn vốn hoạt động của Quỹ. Có 100 HTX, THT vay vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX. Các HTX vay vốn chủ yếu đầu tư mua sắm trang thiết bị, đổi mới công nghệ phục vụ sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế và thu nhập cho thành viên, góp phần tích cực vào việc đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế và thu nhập cho thành viên HTX như mua máy gặt đập liên hợp, máy cày dịch vụ làm đất, phát triển chăn nuôi mô hình trên cát, dịch vụ chế biến hải sản, phát triển trang trại, chế biến hải sản.... Vốn điều lệ hoạt động quỹ 20 tỷ nhưng *hiện nay, tỉnh ta mới đạt 61,5% theo quy định, nguồn vốn quỹ bổ sung theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh hàng năm chưa được bố trí.*

h) Chính sách ứng dụng khoa học công nghệ và xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Bằng nhiều nguồn vốn khác nhau, hàng năm ngân sách bố trí từ 300 - 500 triệu đồng để thực hiện công tác xúc tiến thương mại và xây dựng mô hình chuỗi giá trị sản phẩm; thông qua các hội thảo, hội chợ tạo cơ hội liên doanh, liên kết, kết nối cung cầu, giới thiệu sản phẩm hàng hóa tiêu biểu ra thị trường. Lòng ghép có hiệu quả việc ứng dụng, nhân rộng các ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, kinh doanh các dịch vụ nông nghiệp, phi nông nghiệp; tổ chức tập huấn, hướng dẫn các tổ chức cá nhân tiến hành các thủ tục hồ sơ đăng ký nhãn hiệu hàng hóa. Đến nay, toàn tỉnh có 16 nhãn hiệu tập thể được cấp phép, xây dựng 02 đề tài xác lập quyền chỉ dẫn địa lý cho 03 sản phẩm hàng hóa là “Chè Vàng Quảng Trị”, “Chuối Hướng Hóa” và “Gạo Hải Lăng” góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dựng uy tín cho các sản phẩm có lợi thế so sánh của địa phương.

i) Chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển KTXH: Trong giai đoạn 2017 - 2020 ngân sách trung ương đã bố trí hỗ trợ cho tỉnh 15.541 để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng như kênh mương, đường giao thông vào khu sản xuất, cửa hàng vật tư nông nghiệp, sân phơi, chợ nông sản, điện sản xuất... cho 50 hợp tác xã, từ đó vai trò của hợp tác trong xây dựng nông thôn mới được khẳng định. Khu vực kinh tế tập thể từng bước được quan tâm, tạo điều kiện tiếp cận, tham gia phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

k) Chính sách đất đai: Đến nay, toàn tỉnh có 239/289 HTX nông nghiệp có đất xây dựng trụ sở và sân phơi, kho tàng, số HTX còn lại chưa có trụ sở thì chủ yếu mượn trung tâm học tập cộng đồng của thôn, xóm hoặc là nhà của Giám đốc HTX để hoạt động. Nhìn chung chính sách đất đai hỗ trợ cho HTX rất khó thực hiện đa phần các HTX thành lập trước đây thì được nhà nước cấp đất, còn các HTX thành lập mới sau này chưa có trụ sở làm việc, chủ yếu các HTX tự mua đất xây dựng trụ sở và kho bãi. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không thu tiền được tỉnh quan tâm, nhưng các HTX có đất không thể chấp được ngân hàng để vay vốn phát triển sản xuất trong HTX nên nhiều HTX chưa quan tâm thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh có 108 HTX được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với 1.044.711 m² chiếm 31,85%/tổng số HTX, trong đó có 52 HTX giao đất và có 56 HTX cấp giấy chứng nhận thuê đất, 11 HTX tự mua đất xây dựng trụ sở. Nhiều HTX sau chuyển đổi đã chủ động thuê đất phát triển mô hình kinh tế.

m) Chính sách thuế: Các hợp tác xã, liên HTX mới thành lập chưa quan tâm đến chính sách hỗ trợ của tỉnh. Nguyên nhân khi thành lập mới với số vốn, tài sản không lớn, vốn lưu động của các HTX nhất là HTX nông nghiệp còn thấp, thành viên và các thành viên không đóng góp đầy đủ cổ phần bổ sung khi thực hiện chuyển đổi theo Luật HTX mới; mô hình hoạt động chủ yếu là dịch vụ nông nghiệp tổng hợp, quy mô thôn hoặc liên thôn; năng lực cạnh tranh, liên doanh, liên kết còn hạn chế, lợi nhuận thấp, lợi ích mang lại cho thành viên còn ít; dẫn đến ít phát sinh nghĩa vụ nộp thuế sau khi thành lập mới. Việc triển khai các chính sách còn nhiều vướng mắc khó khăn; một số địa phương chưa thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trước khi triển khai thu thuế các HTX nông nghiệp.

3. Đánh giá chung

Các chính sách phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua cơ bản phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của địa phương, HTX có vai trò rất lớn trong phát triển sản xuất, nhất là sản xuất nông nghiệp. Sau khi có Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh. Lĩnh vực kinh tế tập thể được nhiều cấp ủy đảng quan tâm, vai trò, vị trí của HTX trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội; tích cực chỉ đạo, triển khai xây dựng mỗi xã một sản phẩm trong xây dựng nông thôn mới. Hình thành các vùng chuyên canh sản xuất, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, góp phần nâng cao năng suất cây trồng vật nuôi, du nhập nghề mới; bước đầu hình thành chuỗi giá trị, liên kết sản xuất, nâng cao lợi ích của các bên tham gia chuỗi giá trị, góp phần tăng quy mô sản xuất hàng hóa, áp dụng các quy trình sản xuất mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tổ chức sản xuất. Bên cạnh những kết quả đạt được, nhiều chính sách được HĐND tỉnh ban hành nhưng chưa sát với thực tế, chưa khuyến khích đối tượng thụ hưởng quan tâm như chính sách bảo hiểm xã hội cho người lao động, xây

dụng HTX điển hình tiên tiến cấp tỉnh, tín dụng, chính sách đất đai, chính sách thuế.

II. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

Tác động một số chính sách của nghị quyết đến lĩnh vực kinh tế tập thể là không lớn; hoạt động của một số HTX chưa hiệu quả, còn mang tính hình thức, năng lực quản trị, quản lý HTX còn yếu, chủ yếu làm các dịch vụ đầu vào, sản phẩm đầu ra chưa thực hiện được. Đối với các chính sách do HĐND ban hành trong quá trình thực hiện, còn tồn tại những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân sau:

HTX chưa chủ động bố trí, sử dụng cán bộ, người đi học sau khi tốt nghiệp theo chương trình hỗ trợ đào tạo của tỉnh và Trung ương. Nguyên nhân do Hội đồng quản trị, giám đốc, ban kiểm soát HTX không giới thiệu, không được cơ cấu tham gia HĐQT, giám đốc, Ban kiểm soát; mặt khác do chưa có uy tín trong xã viên nên không được đại hội xã viên bầu chọn qua các kỳ đại hội, buộc phải tham gia công tác khác. Đội ngũ cán bộ HTX thường xuyên biến động về nhân sự chủ chốt, trong lúc đó bộ máy phải hoạt động thường xuyên, liên tục, nhu cầu được nâng cao năng lực, kiến thức, nghiệp vụ, kỹ thuật cho cán bộ HTX, thành viên, người lao động trong HTX còn nhiều, đa dạng về nội dung, một số lĩnh vực phi nông nghiệp chưa được quan tâm, tập huấn, hướng dẫn.

Số lượng cán bộ chủ chốt trong HTX nông nghiệp tham gia đóng BHXH đạt tỷ lệ thấp 140/2907, chỉ bằng 4,8% trong tổng số lao động thường xuyên làm việc trong khu vực kinh tế tập thể. Nguyên nhân mức thu nhập các HTX chưa theo kịp với mức lương tối thiểu vùng, nên chưa thu hút người tham gia bảo hiểm xã hội.

Chính sách hỗ trợ thành lập mới HTX, Liên hiệp HTX còn một số bất cập như chưa có đơn vị làm đầu mối để giới thiệu, hướng dẫn, tư vấn thành lập mới. Mô hình tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả nhưng chưa có một chính sách hỗ trợ. Số lượng HTX thành mới đang tập trung ở những vùng có điều kiện, chưa phát triển những vùng sâu, vùng xa, vùng trắng HTX, số lượng Liên hiệp HTX thành lập mới đạt tỷ lệ thấp. Số HTX kiểu mới trong các xã đạt tiêu chí nông thôn mới còn thấp chỉ đạt 21,7%.

Còn khoảng 90% HTX, tổ hợp tác, trang trại chưa tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước, chưa thiết lập được mối quan hệ tín dụng thường xuyên với các Ngân hàng thương mại. Nguyên nhân do không đủ các điều kiện vay vốn, không có tài sản thế chấp, dự án thiếu tính khả thi, không đủ vốn đối ứng để thực hiện dự án, từ đó dẫn đến không đủ nguồn vốn hoạt động và mở rộng sản xuất kinh doanh dịch vụ, hỗ trợ cho thành viên.

Quỹ phát triển hợp tác xã phân ngân sách tỉnh quy định bố trí theo Nghị quyết Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh chưa thực hiện, nay chỉ đạt 61,5% (vốn Điều lệ đạt 12,3/20 tỷ).

Cơ chế chính sách hỗ trợ thúc đẩy HTX phát triển khó tiếp cận và thiếu nguồn lực hỗ trợ; quy định về đối ứng (vùng đồng bằng là 50%, vùng miền núi là 30%) nên một số hợp tác xã vẫn chưa mạnh dạn tiếp cận chính sách. Các Hợp

tác xã vẫn chưa linh hoạt, chủ động trong việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước, nhiều hợp tác xã chưa mạnh dạn đề đổi ứng nhằm tiếp cận tốt các chính sách; việc xây dựng liên doanh, liên kết với doanh nghiệp còn rất hạn chế; các thành viên còn chưa thể hiện vai trò, trách nhiệm của mình đối với các hoạt động của HTX; chưa tạo sự kết nối bền vững giữa hợp tác xã với doanh nghiệp, nhà phân phối. Sự gắn kết lợi ích giữa HTX và thành viên mờ nhạt, lợi ích kinh tế trực tiếp do HTX mang lại cho thành viên chưa nhiều. Một số sản phẩm có chất lượng, đã đăng ký thương hiệu, chỉ dẫn địa lý nhưng hạn chế về số lượng dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong liên kết, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

III. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với HĐND tỉnh

Ban hành mới chính sách khuyến khích kinh tế tập thể thay thế Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về hỗ trợ, khuyến khích phát triển KTTT giai đoạn 2017 - 2020.

2. Đối với UBND tỉnh

Rà soát để có đề xuất HĐND tỉnh kéo dài một số chính hỗ trợ kinh tế tập thể thực sự có hiệu được quy định tại Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh hoặc tổng kết đánh giá, ban hành chính sách mới để tiếp tục thúc đẩy nền kinh tế tập thể phát triển theo định hướng của Trung ương và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh.

Xác định trách nhiệm tham mưu, triển khai, thực hiện các nội dung chưa làm được hoặc hiệu quả thấp.

3. Đối với Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở NN&PTNT, Sở TN&MT, Cục thuế tỉnh, Liên minh HTX, Ngân hàng nhà nước, các ngân hàng thương mại và sở ngành liên quan khác.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao các đơn vị tự tổ chức rà soát những kết quả đạt, chưa đạt được, hạn chế, khó khăn, nguyên nhân, nhất là những nội dung, chỉ tiêu chưa thực hiện được trong quá trình triển khai Nghị quyết 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh để kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành chính sách mới nhằm thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể phát triển.

4. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

Tự rà soát kết quả thực hiện các chính sách của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về hỗ trợ, khuyến khích phát triển KTTT giai đoạn 2017 - 2020. Đánh giá rõ những thuận lợi, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân. Kiến nghị UBND tỉnh các chính sách mới, kèm theo các giải pháp phù hợp với thực tiễn địa phương và khả năng ngân sách của tỉnh góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương 5 năm giai đoạn 2021 - 2025.

5. Các hợp tác xã, Liên hiệp HTX, THT

Tích cực tuyên truyền vận động thành viên xây dựng vùng nguyên liệu chất lượng cao, an toàn làm cơ sở trong việc đàm phán liên kết với các đối tác bên ngoài trong tiêu thụ sản phẩm đầu ra của HTX.

Các hợp tác xã quy mô nhỏ, hoạt động không hiệu quả thì mạnh dạn giải thể hoặc sáp nhập để mở rộng quy mô hoạt động, xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp để hoạt động hiệu quả, đem lại lợi ích cao hơn cho thành viên.

Nghiên cứu mở rộng quy mô, xây dựng phương án sản xuất cụ thể và có hiệu quả, đẩy mạnh phát triển các dịch vụ kinh doanh, dịch vụ đầu ra... Đồng thời có phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cho từng bộ phận cụ thể nhằm gắn trách nhiệm và hoạt động năng động hơn.

Chủ động, linh hoạt; tập trung nghiên cứu, tìm hiểu để sản xuất các sản phẩm thị trường cần; xác định rõ nhiệm vụ của mình trong chuỗi sản xuất hàng hóa nông nghiệp với lợi thế của HTX là đã có tư liệu sản xuất, nguồn lao động tại chỗ.

Kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban KTNS;
- VP HĐND, UBND tỉnh (theo dõi);
- Sở KH&ĐT, Sở NN&PTNT, Sở TN&MT, Cục thuế tỉnh, Liên minh HTX, Ngân hàng nhà nước, các ngân hàng thương mại;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, Ban KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đăng Ánh